

Bản án số: 15/2023/HS-ST  
Ngày 29 - 11- 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Dậu, ông Sùng A Dinh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 16/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 17/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ly A T** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979 tại huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ly Sáu Ch (đã chết) và bà Giàng Thị Ch - Sinh năm 1956; có vợ là Giàng Thị K - Sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án, năm 2017 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 15/2017/HSST ngày 17/5/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 03/9/2022 (chưa được xóa án tích); Nhân thân: Năm 2004 bị TAND huyện Tủa Chùa xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; chưa bị xử phạt hành chính; Tạm giữ từ ngày 02/8/2023 đến ngày 11/8/2023, tạm giam từ ngày 11/8/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người phiên dịch: Ông Giàng A D - Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/7/2023 bị cáo Ly A T một mình đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCTTER, màu xanh bạc, biển kiểm soát 27Z1-176.xx đi lên khu vực biên giới thuộc huyện M, tỉnh Điện Biên, tại đây bị cáo có gặp một người

đàn ông dân tộc Lào khoảng 45 tuổi, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, qua hỏi và trao đổi bị cáo mua được của người đàn ông này 05 túi Zip màu xanh loại có nẹp nhựa, bên trong mỗi túi đều có 200 viên nén với giá 4.000.000 đồng. Mua được ma túy bị cáo đi xe mô tô về nhà tại thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Điện Biên và cất giấu bọc ma túy trong túi áo mưa của mình.

Đến ngày 02/8/2023 bị cáo mặc chiếc áo mưa đang cất giấu bọc ma túy rồi điều khiển chiếc xe mô tô từ nhà ra chợ trung tâm thị trấn T. Đến 06 giờ 40 phút cùng ngày, khi bị cáo đến đoạn đường thuộc tổ dân phố C, thị trấn T, huyện C thì bị tổ công tác Công an huyện C kiểm tra bắt quả tang và thu giữ trong túi áo mưa bên phải đang mặc của bị cáo 01 bọc được gói ngoài bằng một túi nilon màu hồng, bên trong có 05 túi Zip màu xanh vuốt kín mép, bên trong mỗi túi có 200 viên nén. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng thu giữ được. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, Cơ quan điều tra không thu giữ, tạm giữ gì.

Vật chứng thu giữ quả tang:

- 01 bọc được gói ngoài bằng một túi nilon màu hồng, bên trong có 05 túi Zip màu xanh, bên trong mỗi túi có 200 viên nén trong đó mỗi túi đều có 198 viên nén màu hồng, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ WY và 02 viên nén màu xanh trong mỗi túi, một mặt của mỗi viên nén có chữ A, mặt còn lại có chữ YI, tổng 05 túi Zip có 1000 viên nén (trong đó có 990 viên nén màu hồng và 10 viên nén màu xanh).

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCTTER, màu xanh bạc, biển kiểm soát 27Z1-176.81 (xe đã qua sử dụng) và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008622 mang tên Ly A T.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xanh than, máy cũ đã qua sử dụng (kèm theo một ốp lưng bằng nhựa dẻo màu vàng).

- Số tiền 4.600.000 đồng (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*); 01 Căn cước công dân mang tên Ly A T.

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 02/8/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định các viên nén thu giữ của Ly A T:

+ Túi Zip thứ nhất: có 200 viên, trong đó có 198 viên nén màu hồng có khối lượng 17,4906 gam (ký hiệu H1); 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,1851 gam (ký hiệu X1).

+ Túi Zip thứ hai: có 200 viên, trong đó có 198 viên nén màu hồng có khối lượng 17,4455 gam (ký hiệu H2); 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,1715 gam (ký hiệu X2).

+ Túi Zip thứ ba: có 200 viên, trong đó có 198 viên nén màu hồng có khối lượng 17,4695 gam (ký hiệu H3); 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,1835 gam (ký hiệu X3).

+ Túi Zip thứ tư: có 200 viên, trong đó có 198 viên nén màu hồng có khối lượng 17,5073 gam (ký hiệu H4); 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,1883 gam (ký hiệu X4).

+ Túi Zip thứ năm: có 200 viên, trong đó có 198 viên nén màu hồng có khối lượng 17,4579 gam (ký hiệu H5); 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,1752 gam (ký hiệu X5).

Tổng khối lượng các viên nén trong 05 túi Zip là 88,2744 gam (trong đó các viên nén màu hồng có khối lượng 87,3708 gam; các viên nén màu xanh có khối lượng 0,9036 gam). Gửi toàn bộ các viên nén đi giám định.

Kết luận giám định số 1232/KL - PC09 ngày 09/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Ly A Tùng gồm: 87,3708 gam các viên nén màu hồng; 0,9036 gam các viên nén màu xanh; 05 mẫu các viên nén màu hồng được ký hiệu từ H1 đến H5 thu giữ của Ly A Tùng gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; Không tìm thấy chất ma túy trong 05 mẫu các viên nén màu xanh được ký hiệu từ X1 đến X5 thu giữ của Ly A Tùng gửi giám định.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định gồm: H1 = 16,0983 gam; H2 = 15,9295 gam; H3 = 16,0195 gam; H4 = 16,1104 gam; H5 = 16,0702 gam; X1 = 0,1489 gam; X2 = 0,1428 gam; X3 = 0,1581 gam; X4 = 0,1539 gam; X5 = 0,1510 gam.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc điện thoại di động, căn cước công dân cho bị cáo; trả lại số tiền 4.600.000 đồng cho chủ sở hữu hợp pháp là Ly A Ch.

Cáo trạng số 56/CT-VKSHTC ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Ly A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 13 năm đến 14 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định loại Methamphetamine; số viên nén màu xanh hoàn lại không phải là ma túy sau giám định; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ly A T); Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận, ngày 26/7/2023 bị cáo đã một mình mua được 01 bọc ma túy, bên trong bọc có 05 túi Zip màu xanh với giá 4.000.000 đồng của

một người đàn ông dân tộc Lào không quen biết tại khu vực biên giới huyện M, tỉnh Điện Biên. Sau khi mua được bị cáo mang về nhà tại thôn Đ, xã B, huyện C cất giấu trong chiếc áo mưa. Đến 06 giờ 40 phút ngày 02/8/2023 khi bị cáo đi xe mô tô đến đoạn đường tổ dân phố C, thị trấn T thì bị tổ công tác Công an huyện C bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý mua 88,2744 gam (gồm 87,3708 gam Methamphetamine và 0,9036 gam không chứa chất ma túy) để cất giấu trái phép với mục đích để sử dụng dần. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ 990 viên nén màu hồng có khối lượng 87,3708 gam Methamphetamine, bị cáo không phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ 10 viên nén màu xanh có khối lượng 0,9036 gam không chứa chất ma túy. Hành vi tàng trữ 87,3708 gam Methamphetamine của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

## **[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2017 bị TAND huyện Tủa Chùa xét xử về tội rất nghiêm trọng tội mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt 07 năm 06 tháng tù tại bản án số 15/2017/HSST ngày 17/5/2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 03/9/2022, đến ngày phạm tội mới chưa được xóa án tích, đến nay bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường quy định tại khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích, nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

**[3] Về hình phạt bổ sung:** Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[4] Về các vấn đề có liên quan:** Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý.

**[5] Về vật chứng của vụ án:**

Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu VIVO, màu xanh than, Căn công dân mang tên Ly A T thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; số tiền 4.600.000đồng là do Ly A Ch nhờ bị cáo cất giữ hộ, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp Ly A T và Ly A Ch là phù hợp.

Đối với tổng khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định 80,2279 gam Methamphetamine là vật cấm tàng trữ; 0,7547 gam không chứa chất ma túy là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối chiếc xe mô tô thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, bị cáo đã cố ý sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu toàn bộ chiếc xe sung vào ngân sách nhà nước.

**[6] Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

**[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Ly A T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

**2. Hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ly A T 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 02/8/2023.

**3. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Gói niêm phong bì thư màu trắng do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên phát hành mẫu vật hoàn lại theo Kết luận giám định số 1232/KL - KTHS ngày 09/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCTTER màu xanh bạc, biển kiểm soát 27Z1 - 176.xx; số khung 0610GY323217; số máy G3DE339329 thu giữ của bị cáo (cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 008622 mang tên Ly A T).

*Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.*

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ly A T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Kháng cáo:** Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/11/2023).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Tòng Thị Lan**